

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **29/2020/HS-ST**

Ngày 04 tháng 5 năm 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Lưu.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Diệp - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Viêt T, sinh ngày 28 tháng 10 năm 1999 tại huyện PT, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: cụm 8, xã HT, huyện PT, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Viêt P và con bà Trần Thị Đ; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2019; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I, Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Chu Thị Phương Thảo - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Ông Nguyễn Bá T, sinh năm: 1969;

Trú tại: số X, CD, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1959;

Trú tại: TM, HVT, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 10/12/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Hoàng Việt T (Sinh năm: 1999; HKTT: cụm 8, xã HT, huyện PT, thành phố Hà Nội) một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển kiểm soát: 29-264-X5 đến khu vực đường bê tông của khu nhà biệt thự liền kề thuộc thôn CT, xã ĐG, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội gặp và hỏi mua của một người nam thanh niên tên “Tú” (T không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 02 (hai) gói ma túy “đá” với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T cất giấu số ma túy trên vào túi giả da đang đeo chéo trên người rồi đi tìm chỗ để sử dụng.

Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 11/12/2019, khi T điều khiển xe mô tô đến ven đường Quốc lộ 32 thuộc thôn CT, xã ĐG, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng Công an huyện Hoài Đức yêu cầu T dừng xe để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện và thu giữ được trong chiếc túi giả da màu xám T đang đeo trên người có 02 (hai) túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng, T khai là ma túy “đá” T mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

**** Vật chứng thu giữ gồm:***

- 02 (hai) túi nilon có kích thước (1.5x1.5) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

- 01 (một) túi đeo chéo bằng da màu ghi xám, kích thước (20x30)cm có dây đeo.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển kiểm soát: 29-264-X5, số máy C100ME-0271455, số khung có dấu hiệu bị tẩy xóa không xác định được.

* Tại Kết luận giám định số 7966/KLGD-PC09 ngày 19/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng **0.450 gam**.

* Đối với người đàn ông T khai tên “T” có đặc điểm khoảng 28 tuổi, cao khoảng 1.70m, dáng người bình thường, tóc cắt trắng hai bên, da ngăm đen đã bán ma

túy cho T vào ngày 10/12/2019 tại thôn CT, xã ĐG, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, tuy nhiên, không có thông tin về tên tuổi, địa chỉ cụ thể, do đó không xác định được đối tượng nào nên không có căn cứ để xử lý.

* Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II biển kiểm soát: 29-264-X5, có số khung: C100M-0271455, số máy: C100ME-0271455, T khai là mượn của một nam thanh niên tên “T” (không rõ tên, tuổi cụ thể), là bạn sinh năm 1993 vào ngày 10/12/2019 ở khu vực chợ TB, thị trấn P, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, tuy nhiên không có thông tin về tên tuổi, địa chỉ cụ thể, do đó, không xác định được là ai. Qua tra cứu, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát: 29-264-X5, số khung: C100M-0271455, số máy: C100ME-0271455, không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng và biển số, số máy và số khung của chiếc xe mô tô trên không trùng khớp.

* Đối với biển kiểm soát số: 29-264-X5, qua kết quả tra cứu là của chiếc xe mô tô có số khung 0006065, số máy 0006065 tên chủ xe: Nguyễn Văn T (TM, HVT, Hà Nội), nơi cư trú hiện nay: số 248a, tổ 4 HVT, HM, Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra, ông Nguyễn Văn T khai: Năm 1993, ông T mua chiếc xe mô tô trên và đăng ký chính chủ mang tên: Nguyễn Văn T, biển kiểm soát: 29-X5-264 (ông T không nhớ số khung, số máy), đến năm 1995, do không có nhu cầu sử dụng nên ông T đã bán chiếc xe trên với giá 19.000.000 đồng (*Mười chín triệu đồng*) cho một người không quen biết. Quá trình ông T sử dụng chiếc xe mô tô trên không bị mất mát hay bị ai chiếm đoạt và không có yêu cầu, đề nghị gì.

* Đối với số khung: C100M-0271455, số máy: C100ME-0271455, qua kết quả tra cứu có biển kiểm soát: 31-Y3-777, tên chủ xe: Nguyễn Bá T, nơi thường trú: X, CD, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tại cơ quan điều tra, ông Nguyễn Bá T khai: Năm 1995, ông T mua chiếc xe mô tô trên và đăng ký chính chủ mang tên: Nguyễn Bá T, biển kiểm soát: 31-Y3-777, số khung: C100M-0271455, số máy: C100ME-0271455, đến năm 1999, do không có nhu cầu sử dụng nên ông T đã bán chiếc xe trên với giá 17.000.000 đồng (*Mười bảy triệu đồng*) cho một người không quen biết. Quá trình ông T sử dụng chiếc xe mô tô trên không bị mất mát hay bị ai chiếm đoạt và không có yêu cầu, đề nghị gì.

* Do không xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe do Hoàng Việt T sử dụng nên ngày 25/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức đã ra thông báo tìm chủ sở hữu của xe và chuyển theo hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định.

* Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức, bị cáo Hoàng Viết T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

* Tại bản Cáo trạng số: 27/CT-VKSHĐ-HN ngày 12/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Hoàng Viết T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Hoàng Viết T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Viết T từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2019.

- Áp dụng Điều 46; 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong được dán kín của Công an thành phố Hà Nội trong có chứa chất ma túy Methamphetamine; 01 (một) túi đeo chéo bằng da màu ghi xám, kích thước (20x30)cm thu giữ của Hoàng Viết T.

+ Lưu giữ bảo quản trong vòng 01 năm đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển số: 29-264-X5, số khung: C100M-0271455, số máy: C100ME-0271455 để tìm chủ sở hữu. Sau 01 năm nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

* Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Viết T đề nghị Hội đồng xét xử:

Xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ hơn mức đề xuất của vị đại diện Viện kiểm sát.

* Lời nói sau cùng, bị cáo Hoàng Viết T thành khẩn nhận tội, bày tỏ sự ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tổ tụng, quyết định tổ tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Với mục đích mua ma túy để sử dụng, khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 10/12/2019, Hoàng Viết T đi đến khu vực đường bê tông của khu biệt thự liền kề thuộc thôn CT, xã ĐG, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội và gặp một người đàn ông không quen biết mua 02 (hai) gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,450 gam với giá 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, khoảng 00 giờ 10 phút ngày 11/12/2019, Hoàng Viết T đi đến khu vực ven đường Quốc lộ 32 thuộc thôn CT, xã ĐG, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội để tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công an huyện Hoài Đức phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo là hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Viết T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Viết T cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, khi mà tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, bởi chất ma túy là chất gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, tạo lên sự bất ổn định của tình hình

trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Viết T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo là những tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hoàng Viết T không có đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường, mà cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Viết T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù là có căn cứ; Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về hình phạt, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

Bị cáo Hoàng Viết T không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo Hoàng Viết T đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (*bốn mươi lăm ngày*) kể từ ngày tuyên án.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với vật chứng là chất ma túy Methamphetamine thu giữ của Hoàng Viết T đựng trong phong bì niêm phong là vật cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ;

- Đối với vật chứng là 01 (một) túi đeo chéo bằng da màu ghi xám, kích thước (20x30)cm thu giữ của Hoàng Viết T là công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm

tội, không còn giá trị nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy;

- Đối với vật chứng là 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển số: 29-264-X5, số khung: C100M-0271455, số máy: C100ME-0271455 đã truy tìm chủ sở hữu nhưng không xác định được nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự lưu giữ bảo quản trong vòng 01 năm để tìm chủ sở hữu. Sau 01 năm nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ vào Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Việt T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Hoàng Việt T **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2019.

*** Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Điều 46; Khoản 1, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy đối với vật chứng là:

- 01 (một) phong bì niêm phong được dán kín của Công an thành phố Hà Nội, bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine, ngày niêm phong 11/12/2019. Tại các mép dán phong bì niêm phong còn nguyên vẹn chữ ký, họ tên của giám định viên Nguyễn Văn Hà, cán bộ Nguyễn Văn Ngọc, Vương Quang Sơn và đối tượng Hoàng Việt T.

- 01 (một) túi đeo chéo bằng da màu ghi xám, kích thước (20x30) cm.

Lưu giữ bảo quản trong vòng 01 năm để tìm chủ sở hữu đối với vật chứng là: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển số: 29-264-X5, số khung: C100M-0271455, số máy: C100ME-0271455, xe không yếm, không gương chiếu hậu.

Sau 01 năm nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo “Biên bản giao, nhận vật chứng” ngày 13 tháng 3 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức).

*** Về án phí:**

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Buộc bị cáo Hoàng Viết T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng các khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người CQLNVLQ đến vụ án;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Hoài Đức;
- Chi cục THADS. huyện Hoài Đức;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội.
- Lưu hồ sơ VA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Anh